

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 108/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị T**, sinh ngày 10/01/1999. Số CCCD: 070199006598.

Nơi cư trú: Thôn A, xã N, tỉnh Đồng Nai (trước đây là thôn F, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước)

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 14/8/1988. Số CCCD: 070088006493.

Nơi cư trú: Thôn A, xã N, tỉnh Đồng Nai (trước đây là thôn F, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân & Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Thị T** và anh **Nguyễn Văn H**.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - a) Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn Văn H** thuận tình ly hôn với chị **Đỗ Thị T**.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 17 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước cấp ngày 21/5/2020)

b) Về con chung: Các bên xác nhận không có con chung, không mang thai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về án phí: Chị **Đỗ Thị T** tự nguyện nhận nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0029859 ngày 02/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Thi hành án dân sự tỉnh Đ hoàn trả lại cho chị **Đỗ Thị T** số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
 - VKSND Khu vực A;
 - THADS tỉnh Đồng Nai;
 - UBND xã NT;
 - Các đương sự;
 - Lưu hs – VP - KT.
- (Số lượng: 10 bản)

THẨM PHÁN

Lường Văn Tình